

Bản án số: 150 /2020/HNGĐ -ST

Ngày: 22/12/2020

(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH B L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Nguyễn Văn Tâm

2/. Bà Trần Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H ,
tỉnh B L .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Trung Thai, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 540/2020/TLST-HNGĐ
ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp yêu cầu ly hôn”, theo quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 182/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020
giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Th , sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp 21, xã Phong Th, thị xã Gi R, tỉnh B L

2/. *Bị đơn:* Anh Trần Văn Nh , sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Phước Th, xã An Ph, huyện Đ H , tỉnh B L

(Chị Th và anh Nh có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 05/10/2020, lời khai trong quá trình tố tụng,
nguyên đơn chị Lê Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Nh thống nhất xác
định anh chị chung sống với nhau vào năm 2005, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện
và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A Ph, huyện Đ H , tỉnh B L vào
ngày 11/01/2011 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định
pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị Th xác định: Trong thời gian chung sống vợ
chồng Th xuyên xây ra mâu thuẫn, cãi vã khiến cuộc sống vợ chồng không còn
hạnh phúc, anh Nh Th xuyên nhậu nhẹt đánh chị gây thương tích nhiều lần, từ
năm 2016 chị đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống, đến năm 2018 chị tiếp tục quay về
nhà sống để lo cho các con nhưng anh Nh tiếp tục đánh chị nên tháng 10/2020

chị về nhà cha mẹ ruột sống cho đến nay, chị xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Nh , không còn tình cảm với anh Nh và cũng không muốn hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn Nh .

Nguyên nhân ly hôn theo anh Trần Văn Nh xác định: Trong thời gian chung sống vợ chồng Th xuyên mâu thuẫn khiến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mỗi lần vợ chồng mâu thuẫn thì chị Th bỏ về nhà cha mẹ ruột sống một thời gian, sau đó về tiếp tục chung sống, từ tháng 10/2020 chị Th bỏ đi và vợ chồng ly thân cho đến nay. Nay chị Th yêu cầu ly hôn, không còn tình cảm với anh và không muốn hàn gắn cuộc sống vợ chồng nên anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Nh thống nhất xác định trong thời gian chung sống anh chị có 02 người con chung tên Trần Minh H , sinh ngày 16/8/2007 và Trần Minh Th , sinh ngày 06/8/2014, hiện nay các con đang sống với anh Nh . Khi ly hôn anh Nh yêu cầu nuôi dưỡng 02 người con chung và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Th đồng ý giao 02 người con chung cho anh Nh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Nh thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận với nhau nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Nh thống nhất xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Giữa chị Th và anh Nh kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, nay chị Th xác định không còn tình cảm với anh Nh , anh Nh cũng đồng ý ly hôn nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là có căn cứ.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của chị Th và anh Nh , giao 02 người con chung tên Trần Minh H , sinh ngày 16/8/2007 và Trần Minh Th , sinh ngày 06/8/2014 cho anh Trần Văn Nh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Vấn đề cấp dưỡng không đặt ra xem xét giải quyết.

Chị Lê Thị Th được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Th và anh Nh thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Th và anh Nh thống nhất xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình thì chị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Th có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Nh . Anh Trần Văn Nh có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H . Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị Th và anh Nh đều có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Th và anh Nh .

[2] Về nội dung vụ án: Giữa chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Nh chung sống với nhau vào năm 2005, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã A Ph, huyện Đ H cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 11/01/2011 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh Nh đều thừa nhận trong cuộc sống Th xuyên mâu thuẫn, cãi vã khiến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Qua lời trình bày của chị Th cũng như xác minh tại địa phương đều xác định anh Nh Th xuyên uống rượu không quan tâm chăm sóc gia đình và có hành động đánh chị Th. Quá trình Tòa án làm việc thì cả chị Th và anh Nh đều có nguyện vọng được ly hôn với nhau. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn hôn nhân của anh chị đã rất trầm trọng, cuộc sống chung của anh chị là không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Th và anh Nh để anh chị có một cuộc sống mới tốt hơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Giữa chị Th và anh Nh đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử ghi nhận giao 02 người con chung tên Trần Minh H , sinh ngày 16/8/2007 và Trần Minh Th , sinh ngày 06/8/2014 cho anh Trần Văn Nh được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng: Chị Th và anh Nh thống nhất xác định không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Chị Lê Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Chị Th và anh Nh thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Th và anh Nh thống nhất xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Nh .

2/. Về con chung: Giao con chung tên Trần Minh H , sinh ngày 16/8/2007 và Trần Minh Th , sinh ngày 06/8/2014 cho anh Trần Văn Nh cho được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Chị Lê Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị Th và anh Nh không yêu cầu nên không xem xét giải quyết

3/. Về tài sản chung: Chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Nh thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận không xem xét giải quyết.

4/. Về nợ chung: Chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Nh thống nhất xác định anh chị không có nợ chung nên không xem xét giải quyết.

5/. Về án phí: Chị Lê Thị Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007979 ngày 20 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H .

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Lê Thị Th và anh Trần Văn Nh được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B L ;
- VKSND huyện Đ H ;
- Chi cục THADS huyện Đ H ;
- UBND xã A Ph;
- Các đương sự;
- Lưu;

Thạch Thị Ngọc Bích

